TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày: 02-7-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Nhật Sum.

2. Bà Nguyễn Thị Sinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Lành, Kiểm sát viên.

Ngày 02/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2024/HSST ngày 05/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 21/6/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/9/1995, tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà B đường L, tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Minh H sinh năm 1973 và con bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1976, hiện ở: Số nhà B đường L, tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Em ruột có 01 người, sinh năm 2007, bị cáo là con đầu trong gia đình. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Thanh T1, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Võ Thị Thanh N, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Là vợ ông T1. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Minh H1, sinh năm 2002; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h ngày 18/11/2023 Nguyễn Minh T (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải BKS 49C – 290.50 theo hướng từ T xã L. Khi đến km 192 + 900 Quốc lộ B, thuộc thôn L, xã L, huyện Đ thì gặp xe container đi phía trước cùng chiều dừng đột ngột, lúc này T điều khiển xe sang bên trái theo chiều lưu thông thì xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 49N5 – 4572 do Lê Thanh T1 ở K điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả: Lê Thanh T1 tử vong trên đường đi cấp cứu.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông tại km 192 + 900 Quốc lộ B, thuộc thôn L, xã L, huyện Đ mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 7,4m, ở giữa đường có vạch sơn đơn liền màu vàng chia đường thành 2 chiều xe chạy, trên đoạn đường có vạch sơn gờ giảm tốc màu vàng cách nhau 5m. Đoạn đường xảy ra tai nạn nằm ngoài khu vực đông dân cư. Chọn mép đường bên trái theo hướng Dran đi L mép đường chuẩn. Vùng va chạm đầu tiên cách mép đường chuẩn là 1,6m.

Tại kết luận giám định số 1306/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng K kết luận: xe mô tô biển số 49N5 – 4572 lưu thông theo chiều từ L về hướng thị trấn D, xe ô tô biển số 49C – 290.50 lưu thông theo chiều từ thị trấn D về hướng xã L. Vùng va chạm đầu tiên chiếu trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 49N5 – 4572 với xe ô tô biển số 49C – 290.50 thuộc phần đường lưu thông dành cho xe mô tô biển số 49N5 – 4572.

Tại kết luận giám định số 1289/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của phòng K kết luận: giấy phép lái xe số 790141021944 đề ngày 07/02/2022; họ tên Nguyễn Minh T, sinh năm 1995 là thật.

Tại kết luận giám định tử thi số 198/KLTTCT–PC09 ngày 20/11/2023 kết luận nguyên nhân chết của Lê Thanh T1: đa chấn thương.

Cáo trạng số 39/CT-VKS-ĐD ngày 05/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Nguyễn Minh T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Bị cáo Nguyễn Minh T không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Khoảng 09h ngày 18/11/2023, bị cáo T điều khiển xe ô tô tải BKS 49C – 290.50 theo hướng từ T xã L. Khi đến km 192 + 900 Quốc lộ B, thuộc thôn L, xã L, huyện Đ thì gặp xe container đi phía trước cùng chiều dừng đột ngột, lúc này bị cáo điều khiển xe sang bên trái theo chiều lưu thông thì xảy ra va chạm với xe mô tô do Lê Thanh T1 ở K điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả: Lê Thanh T1 tử vong trên đường đi cấp cứu. Sau sự việc xảy ra, bị cáo cùng chủ xe đã thăm hỏi và bồi thường thiệt hại.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt.

Đại diện gia đình bị hại không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 18/11/2023, tại km 192 + 900 Quốc lộ B, thuộc thôn L, xã L, Nguyễn Minh T điều khiển xe ô tô tải BKS: 49C-290.50 đi không đúng phần đường quy định gây tai nạn giao thông, hậu quả làm chết 01 người. Hành vi của Nguyễn Minh T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với Kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không làm chủ tốc độ, đi không đúng phần đường quy định gây tai nạn giao thông làm chết người nêu trên của Nguyễn Minh T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường

bộ đi sau xe container không đảm bảo khoảng cách an toàn nên khi xe container dừng đột ngột thì bị cáo đánh lái sang phần đường của xe đối diện gây tai nạn, hậu quả làm một người chết, lỗi là do bị cáo. Vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét tai nạn xảy ra lỗi do bị cáo, nên cần phải có mức án nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt cách ly ngoài xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo đấu tranh phòng ngừa chung.

Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xử lý:

Đối với xe mô tô BKS 49N5-4572, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: đen – bạc của Lê Thanh T1 và giấy tờ liên quan trả lại cho đại diện gia đình bị hại bà Võ Thị Thanh N. Sau khi nhận lại tài sản bà N không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Đối với xe ô tô tải BKS 49C-290.50, hiệu SHACMAN, màu xám của Lê Minh H1 và giấy tờ liên quan trả lại cho ông H1. Sau khi nhận lại tài sản ông H1 không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Đối với giấy phép lái xe hạng C số 790141021944 mang tên Nguyễn Minh T cần tuyên trả lại cho T.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 433.000.000đ bao gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, sửa chữa xe mô tô, chi phí nuôi dưỡng 02 người con của bị hại. Đến nay bị cáo và chủ xe Lê Minh H1 đã bồi thường xong số tiền 433.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về tang vật: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

T2 trả lại cho Nguyễn Minh T 01 giấy phép lái xe hạng C số 790141021944 mang tên Nguyễn Minh T.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án HS, DS huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng